

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HSST
Ngày 30 tháng 6 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Kim Cảnh
2. Ông Trần Xuân Anh

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tú - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai sơ thẩm vụ hình sự thụ lý số 60/2023/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2023/QĐXX-ST ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với:

*> Bị cáo: Họ và tên Vi Ngọc Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông Vi Văn D (đã chết) và bà Hà Thị S; Bị cáo chưa có vợ, con
Tiền án : Không

Tiền sự: Ngày 20/10/2022 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 46/2022/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nhân thân: Ngày 15/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Như Thanh xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” theo bản án số 10/2014/HSST.

Ngày 27/01/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” tổng hợp với 09 tháng tù của bản án nêu trên, hình phạt chung là 18 tháng tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/4/2023 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa.

*> Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Bà Lê Thị Lý, Trợ giúp viên pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

*> Người bị hại: Bà Phạm Thị Th, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, có đơn xin xử án vắng mặt.

*> Người làm chứng: Cháu Ngân Bùi Linh Nh, sinh năm 2010

Ông Bùi Văn D, sinh năm 1961,(ông ngoại cháu Nh, đồng thời là người giám hộ cho cháu Nh)

Đều trú tại: xã Th, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 23/02/2023, bị cáo thuê xe ôm đi từ thành phố Thanh Hóa về huyện Triệu Sơn, theo hướng Quốc lộ 47, khi đi đến gần cây xăng Sao Vàng thuộc thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, bị cáo xuống xe đi bộ từ cây xăng Sao Vàng theo đường Nghi Sơn để về nhà, khi đi bộ ngang qua nhà bà Phạm Thị Th, ở thôn 3, xã T, huyện T, bị cáo nhìn thấy một xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu vàng, nâu, đen BKS 36B6 - 98965 đang dựng trước cổng, chìa khóa xe đang bỏ trong hộc xe bên trái, quan sát thấy không có ai, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp xe để bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo tiến lại gần vị trí xe, lấy chìa khóa từ hộc xe cắm vào ổ khóa, dắt xe ra đường, khởi động xe rồi điều khiển rời khỏi hiện trường, theo hướng thôn 3, xã Thọ Sơn đi xã Thọ Bình, khi đi qua dốc đá vôi thuộc thôn 8, xã Thọ Bình, huyện Triệu Sơn, bị cáo dừng xe, mở cốp xe kiểm tra, thấy trong cốp có một túi xách màu đen, mở túi ra thấy trong túi có 01 giấy đăng ký xe máy, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 chứng minh nhân dân, hai thẻ ATM và 01 túi ni lông bên trong có chứa một nhẫn kim loại màu vàng và một mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng, bị cáo nghi nhẫn và mặt dây chuyền là vàng giả nên chỉ lấy đăng ký xe máy bỏ vào cốp xe còn tất cả giấy tờ, túi xách, ví, nhẫn và mặt dây chuyền bị cáo vớt ở lề đường ngay dốc đá vôi, Sau đó tiếp tục điều khiển xe máy đi thành phố Thanh Hóa, đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đến thành phố Thanh Hóa, dựng xe máy rồi nằm trên ghế đá ngủ, sáng ngày 24/02/2023, bị cáo điều khiển xe máy đến các công trình xây nhà dân sinh ở thành phố Thanh Hóa để tìm việc làm và làm phụ hồ tại

một công trình dân sinh tại thành phố Thanh Hóa. Ngày 07/3/2023 bị cáo điều khiển xe máy đến xã Luận Thành, huyện Thường Xuân, khoảng 16 giờ cùng ngày bị cáo vào một quán bia ở thôn Tiến Hùng 2, xã Luận Thành, huyện Thường Xuân để mua bột lửa, lúc này chủ quán là anh Quân đang ngủ trên ghế, nên không nghe bị cáo gọi. Bị cáo quan sát thấy một điện thoại Iphone 7 Plus màu đen tại ghế nơi anh Quân ngủ, bị cáo lấy chiếc điện thoại bỏ túi quần rồi điều khiển xe máy đến một cửa hàng điện thoại gần đó bán lấy 500.000đ. Sau đó bị cáo đến quán ốc gần đó uống rượu, ăn uống xong bị cáo liền khiển xe đi về phía quán bia mà bị cáo đã trộm điện thoại trước đó thì bị người dân nghi ngờ nên yêu cầu dừng xe, sau đó giữ người và xe và bàn giao Đức và xe máy cho Công an xã Luận Thành giải quyết.

Đối với số tài sản bị cáo vứt bỏ tại dốc đá vôi, khoảng 16 giờ ngày 01/3/2023 cháu Ngân Bùi Linh Nh, sinh năm 2010, tại thôn 8, xã Thọ Bình, huyện Triệu Sơn đến nhà ông ngoại Bùi Văn D ở thôn 7, xã Th, huyện T chơi, khi đi qua dốc đá vôi phát hiện thấy túi xách màu đen nên nhặt bỏ vào giỏ xe mang đến nhà ông D, ông D mở ra kiểm tra thấy bên trong có 01 nhẫn kim loại màu vàng, 01mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng, 02 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy bảo hiểm xe máy, 01 giấy phép lái xe, 01 CMND, 01 thẻ ATM và 01 giấy biên nhận thanh toán cước viễn thông mang tên Phạm Thị Thiện, sau đó cùng cháu Nh đến Cơ quan điều tra giao nộp số đồ nhặt được nêu trên.

Ngày 25/4/2023 Công an xã Luận Thành-Thường Xuân ban giao 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu vàng, nâu, đen BKS 36B6-98965 cho Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Sơn.

Tại kết luận giám định số 260/KL-KTHS ngày 18/4/2023 của Viện khoa học hình sự-Bộ Công an kết luận:

01 nhẫn kim loại màu vàng, mặt nhẫn rỗng gửi giám định có khối lượng 0,76gam là hợp kim vàng (Au) bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn) hàm lượng trung bình Au: 56,12%, Ag 22,10%, Cu 18,74%

01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng trên mặt dây chuyền gắn các viên vật liệu không màu gửi giám định có tổng khối lượng 0,90gam (tính cả khối lượng các viên vật liệu) là hợp kim vàng (Au) bạc (Ag), đồng (Cu), hàm lượng trung bình Au: 59,16%, Ag 21,29%, Cu 19,98%

Tại kết luận định giá số 166/KL-HĐĐGTS ngày 13/4/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu vàng, nâu, đen đã qua sử dụng BKS 36B6 – 989.65, trị giá 22.000.000đồng.

Tại kết luận định giá số 302/KL - HĐĐGTS ngày 21/5/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự kết luận: xác định 01 nhẫn kim loại màu vàng, mặt nhẫn rỗng có khối lượng 0,76gam là hợp kim vàng (Au) bạc (Ag), đồng (Cu), kẽm (Zn)

hàm lượng trung bình Au: 56,12%, Ag 22,10%, Cu 18,74% trị giá 400.000đ và 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng trên mặt dây chuyền gắn các viên vật liệu không màu gửi giám định có tổng khối lượng 0,90gam (tính cả khối lượng các viên vật liệu) là hợp kim vàng (Au) bạc (Ag), đồng (Cu), hàm lượng trung bình Au: 59,16%, Ag 21,29%, Cu 19,98% trị giá 450.000đ

Vật chứng: Ngày 12/5/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu bà Phạm Thị Th 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu BKS 36B6-98965, 01 nhẫn kim loại màu vàng và 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng trên mặt dây chuyền gắn các viên vật liệu và 01 bảo hiểm xe máy mang tên Nguyễn Văn Nam, 01 giấy phép lái xe mang tên Phạm Thị Thiện, 02 thẻ ATM đều mang tên Phạm Thị Th, 01 Biên lai thanh toán cước viễn thông, 01 túi da và 01 túi vải màu vàng,

Trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự

Cáo trạng số 65/CT-VKS -TS ngày 05/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, để tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo từ 24 đến 27 tháng tù, tính từ ngày tạm giam, bị cáo hoàn cảnh khó khăn, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, bị cáo phải chịu án phí theo quy định

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, tại đơn xin xử án vắng mặt, không có yêu gì thêm nên không xem xét

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng xong.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về hành vi trộm cắp 01 điện thoại của anh Quân, theo kết luận định giá, chiếc điện thoại trị giá 1.500.000đ, bị cáo không có tiền án, tiền sự về các hành vi chiếm đoạt nên hành vi của bị cáo Đ không cấu thành tội.

Quan điểm bảo chữa của trợ giúp viên pháp lý: Thống nhất như cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo là người dân tộc, không biết chữ nên hạn chế nhận thức pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét chiếu cố cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Thống nhất như ý kiến bảo chữa của trợ giúp viên pháp lý, không tranh luận gì thêm, lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người đại diện, người bào chữa và người làm chứng đều không có khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện thể hiện trong hồ sơ điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 23/02/2023, lợi dụng sự sơ hở của chị Phạm Thị Th, bị cáo đã trộm cắp 01 xe máy Honda Vision màu nâu, đen BKS 36B6-989.65 trị giá 22.000.000đ, 01 nhẫn kim loại màu vàng trị giá 400.000đ, 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng, có gắn các viên vật liệu trị giá 450.000đ, tổng số tài sản bị cáo trộm cắp của chị Thiện là 22.850.000đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng, phù hợp với tài sản thu giữ được, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

HĐXX đủ căn cứ xác định. Hành vi của bị cáo Vi Ngọc Đức đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Chỉ vì nghiện ma túy và muốn có tiền ăn chơi tiêu xài, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu và bằng hành vi lén lút, bị cáo đã chiếm đoạt của chị Thiện 1 xe máy Honda Vision và cá tài sản tổng trị giá là 22.850.000đ, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn xã hội nên phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

+ Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng đang có tiền sự hành vi liên quan đến ma túy, bản thân đã bị xét xử nhiều lần cũng về hành vi chiếm đoạt tài sản.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã được thu hồi, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1,2 Điều 51 BLHS do đó sẽ được xem xét áp dụng cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo tuy phạm tội ít nghiêm trọng nhưng bản thân nghiện ma túy, đang có tiền sự, đã bị xét xử nhiều lần cũng về hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng lao động chính đáng giúp bản thân, gia

đình, xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện tính bất chấp coi thường pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm minh và cách ly bị cáo một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như răn đe phòng ngừa chung.

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản của chị Thiện ngày 23/02/2023 trị giá 22.850.000đ, ngày 07/3/2023 bị cáo còn có hành vi trộm cắp của anh Phan Lưu Quân 01 điện thoại Iphone 7 Plus, tại kết luận đình giá tang vật trong xử lý vi phạm hành chính số 01/KL-ĐGTS ngày 29/3/2023 của Hội đồng đình giá trong xử lý vi phạm hành chính Ủy ban nhân dân xã Luận Thành, huyện Thường Xuân xác định xác định chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp của anh Quân trị giá 1.500.000đ, Tại thời điểm vi phạm bị cáo không có tiền án, tiền sự về các hành vi chiếm đoạt, nên hành vi của bị cáo không cấu thành tội phạm nên bị xử lý hành chính là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu trong hồ sơ và trình bày của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo không có tài sản, không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy, với điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại số tài sản bị mất, tại đơn xin xử án vắng mặt không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vi Ngọc Đ phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt: Bị cáo Vi Ngọc Đ 24 (hai bốn) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 17/4/2023)

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Án phí: Bị cáo Vi Ngọc Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo, Kháng Nghị: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết. Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- Cơ sở giam giữ;
- Chi cục THADS huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Công TTDT-TANND;
- Lưu HSVA, HSTHA, VP;

Lê Đình Hợp